TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH E**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **24** /2023/QĐST-DS	*B, ngày 19 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 05 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-DS, ngày 07 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Châu Ph**, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh E.

* Bị đơn: **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp L, xã Đ, huyện B, tỉnh E.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị T1 thừa nhận còn nợ chị Nguyễn Thị Châu Ph số tiền là 210.000.000đồng (Hai trăm mười triệu đồng)

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Châu Ph chỉ yêu cầu một mình chị Nguyễn Thị T1 trả số tiền nợ 210.000.000đồng (Hai trăm mười triệu đồng).

Chị Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Châu Ph số tiền nợ hụi là 210.000.000đồng (Hai trăm mười triệu đồng) mỗi tháng trả 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) cho đến khi hết nợ, trả vào ngày 04 dương lịch hàng tháng, thời gian bắt đầu trả vào ngày 04/6/2023 cho đến khi hoàn tất số tiền nợ vay là 210.000.000đồng (Hai trăm mười triệu đồng).

Nếu chị Nguyễn Thị T1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở bất kỳ tháng nào thì chị Nguyễn Thị Châu Ph có quyền yêu cầu thi hành án trả ngay một lần ở bất kỳ tháng đó.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hánh án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Chị Nguyễn Thị T1 phải chịu là 5.250.000 đồng (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Châu Ph số tiền tạm ứng án phía đã nộp 5.854.425 đồng (Năm triệu tám trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002117 ngày 07/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh E (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Lê Thị Thu Hương